

Số: 55/TB-BQL

Vĩnh Thạnh, ngày 25 tháng 10 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất đối với 28 lô đất ở xen kẽ trong khu dân cư thị trấn Vĩnh Thạnh

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh Bình Định Ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh Bình Định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 78/2023/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh Bình Định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh);

Căn cứ Quyết định số 1439/QĐ-UBND ngày 12/9/2024 của UBND huyện Vĩnh Thạnh về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất ở tại các thửa đất xen kẽ trong khu dân cư thị trấn Vĩnh Thạnh; Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 17/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với 28 lô đất ở tại các thửa đất xen kẽ trong khu dân cư thị trấn Vĩnh Thạnh; Quyết định số 1645/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh về việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 28 lô đất ở xen kẽ trong khu dân cư thị trấn Vĩnh Thạnh;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 25/10/2024 của Tổ đánh giá các tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất đối với 28 lô đất ở xen kẽ trong Khu dân cư thị trấn Vĩnh Thạnh.

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Thạnh thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất đối với 28 lô đất ở xen kẽ trong khu dân cư thị trấn Vĩnh Thạnh, cụ thể như sau:

## **1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá**

Tên đơn vị: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Thạnh.

Địa chỉ: 134 Nguyễn Huệ, khu phố Định Tổ, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

## **2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá**

Tên tài sản: Tài sản là quyền sử dụng đất đối với 28 lô đất ở xen kẽ trong khu dân cư thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

Số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá: 28 lô đất, tổng diện tích 3.989,5m<sup>2</sup>.

*(có bảng kê chi tiết và bản đồ quy hoạch sử dụng đất kèm theo)*

Hạ tầng kỹ thuật: Các thửa đất đấu giá đều nằm trong khu dân cư hiện hữu; đã có sẵn hệ thống đường giao thông, hệ thống thoát nước được đồng bộ chung khu vực, hệ thống điện sinh hoạt, nước sinh hoạt và hệ thống thông tin liên lạc.

## **3. Tổng giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 13.704.090.500 đồng.**

*(Mười ba tỷ, bảy trăm lẻ bốn triệu, không trăm chín mươi nghìn, năm trăm đồng)*

## **4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản**

Thực hiện theo quy định tại Khoản 4, Điều 56 Luật Đấu giá tài sản 2016, Thông tư số 02/2022/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và các tiêu chí khác do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Thạnh quyết định, cụ thể như sau:

- a) Nhóm tiêu chí I về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.
- b) Nhóm tiêu chí II về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.
- c) Nhóm tiêu chí III về năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản.
- d) Nhóm tiêu chí IV về thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp.
- e) Nhóm tiêu chí V tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.
- f) Nhóm tiêu chí VI có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

*(Chi tiết các tiêu chí theo phụ lục đính kèm)*

## **5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá**

- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá: Từ ngày 28/10/2024 đến hết ngày 30/10/2024 (trong giờ hành chính).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Thạnh. Địa chỉ: 134 Nguyễn Huệ, khu phố Định Tổ, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

- Số điện thoại liên hệ: 02563.886.115

**\* Lưu ý:**

- Hồ sơ đăng ký tham gia phải đầy đủ các nội dung tiêu chí, tổ chức đấu giá tài sản phải chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia của mình;

- Hồ sơ đăng ký tham gia được đóng thành quyển, niêm phong, có chữ ký của người đại diện và đóng dấu đơn vị, không nhận hồ sơ qua đường bưu điện, không trả lại hồ sơ nếu không được lựa chọn;

- Khi đến nộp hồ sơ phải có CMND hoặc CCCD và giấy giới thiệu do đại diện lãnh đạo đơn vị xác nhận.

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Thạnh thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản biết, đăng ký tham gia theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện (để b/c)
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (dgts.moj.gov.vn);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Hồng**

**PHỤ LỤC**

**Bảng tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá**

(Kèm theo Thông báo số: /TB-BQL ngày / /2024 của Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ)

STT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
<b>I</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá quyền sử dụng đất</b>	<b>23,0</b>
<b>1</b>	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>11,0</b>
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
<b>2</b>	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>8,0</b>
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
<b>3</b>	<b>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</b>	<b>2,0</b>
<b>4</b>	<b>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</b>	<b>1,0</b>
<b>5</b>	<b>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</b>	<b>1,0</b>
<b>II</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>22,0</b>
<b>1</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</b>	<b>4,0</b>
<b>2</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</b>	<b>4,0</b>
<b>3</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã</b>	<b>4,0</b>
<b>4</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</b>	<b>4,0</b>
<b>5</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</b>	<b>3,0</b>

STT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
<b>III</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>
1	<i>Trong năm 2023 đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá Quyền sử dụng đất của Nhà nước (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các Hợp đồng đấu giá quyền sử dụng đất của Nhà nước đã thực hiện. Không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm 2023 đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá Quyền sử dụng đất của Nhà nước có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá quyền sử dụng đất đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i>	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến 04 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0

STT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i>	4,0
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm 2023, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i>	5,0
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>	3,0
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm 2023 hoặc 2024</i>	1,0
IV	<i>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</i>	5,0
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>	3,0
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	4,0
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	<i>Ưu tiên Tổ chức đấu giá có số điểm cao nhất tại điểm 3 và điểm 5, mục III của Phụ lục này</i>	5,0
<b>TỔNG SỐ ĐIỂM</b>		<b>100,0</b>
VI	<i>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	

<b>STT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
<b>1</b>	<b><i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i></b>	<b><i>Đủ điều kiện</i></b>
<b>2</b>	<b><i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i></b>	<b><i>Không đủ điều kiện</i></b>

*Ghi chú: Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình.*